TÒA ÁN NHÂ DÂ **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/HSST
Ngày: 06/02/2018

NHÂ DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, T. BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thọ.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhÂ dÂ thành phố Bà Rịa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

PHẠM HỮU Â – Sinh năm 1988 tại BR-VT.

Hộ khẩu thường trú: 29Ô1, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; dÂ tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H - sinh năm 1959 và bà Võ Hồng N - sinh năm 1962; có vợ Võ Thị L – sinh năm 1990 và 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo đang tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị B - sinh năm: 1969 (đã chết ngày 18/7/2017)

Đại diện hợp pháp gia đình người bị hại:

- Ông Nguyễn Văn C – sinh năm 1966 là chồng của bà Nguyễn Thị B (có mặt)

- Chị Nguyễn Thị Ngọc D – sinh năm 1991 và anh Nguyễn Tuấn D – sinh năm 1994 là con ruột của bà Nguyễn Thị B.

Cùng trú tại: Tổ 14 khu phố Hương Sơn, phường Long Hương, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bà Vương Thị Đ – sinh năm 1939 và ông Nguyễn Huy B – sinh năm 1937 là cha mẹ của bà Nguyễn Thị B

Trú tại: Thôn An Thới, xã An Sơn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Ông B, bà Đ, chị D, anh D ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Văn C.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Tấn T – sinh năm 1986 (có mặt)

Trú tại: 99T khu phố Long Sơn, thị trấn Long Điền, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

- Ông Nguyễn Văn C – sinh năm 1961 (có mặt)

Trú tại: Tổ 14 khu phố Hương Điền, phường Long Hương, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Duy H – sinh năm 1996 (vắng mặt)

Trú tại: 1450/28/2 Lương Chí Hiếu, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 50 ngày 18/7/2017, Phạm Hữu Â điều khiển xe ô tô tải biển số 72C-091.50 lưu thông trên đường Nguyễn Hữu Cảnh theo hướng từ xã Tân Hưng ra Quốc lộ 51, khi đến đoạn đường thuộc tổ 14 khu phố Hương Sơn, phường Long Hương, thành phố Bà Rịa, thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 72K4-2417 do bà Nguyễn Thị B điều khiển đang di chuyển cùng chiều. Hậu quả bà Nguyễn Thị B bị thương nặng và tử vong tại Bệnh viện Bà Rịa.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 213/PC54-Đ4 ngày 28/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Nguyễn Thị B chết do đa chấn thương: Gãy xương đòn, gãy xương sườn, dập - vỡ phổi, xuất huyết nội, gãy xương đùi trái; vỡ xương - sụn vùng gối trái. Vật tác động gây chết là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng ngực và đùi trái cơ thể nạn nhÂ theo hướng từ trái qua phải.

Hiện trường vụ tai nạn:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đường Nguyễn Hữu Cảnh là đường hai chiều thẳng, có vạch sơn trắng kẻ đứt quãng chia đường thành hai chiều xe riêng biệt. Bề rộng mặt đường là 6,8m, bề rộng chiều đường từ xã Tân Hưng đi Quốc lộ 51 là 3m, chiều ngược lại rộng 3,8m. Tất cả các dấu vết vật chứng để lại trên hiện trường được đo vào lề đường bên phải của đường Nguyễn Hữu Cảnh theo hướng từ xã Tân Hưng đi Quốc lộ 51. Điểm mốc được chọn là cột biển báo giao thông "Đoạn đường hay xảy ra tai nạn".

- Xe ô tô biển số 72C-091.50 sau tai nạn đỗ ở vị trí phần đường bên phải đường Nguyễn Hữu Cảnh. Đầu xe hướng đi Quốc lộ 51, đuôi xe hướng xã Tân Hưng. Tâm trục bánh xe phía trước bên phải, Tâm trục bánh xe phía sau ngoài cùng bên phải và tâm trục bánh xe phía sau ngoài cùng bên trái cách lề lần lượt là 0,4m; 0,3m; 2,4m.

- Xe mô tô biển số 72K4-2417 nằm ngả nghiêng sang trái trên dải đất phía bên trong lề chuẩn. Đầu xe hướng về xã Tân Hưng, đuôi xe hướng Quốc lộ 51. Tâm trục bánh xe phía trước và tâm trục bánh xe phía sau cách lề phải lần lượt là 0,3m và 0,2m.

- Vết cày của xe mô tô biển số 72K4-2417 để lại trên đường là vết cày đứt quãng có chiều hướng từ trong lề ra ngoài lòng đường. Đầu vết cày cách điểm đầu vết trượt là 0,1m. Khoảng cách từ đầu vết cày đến xe mô tô 72K4-2417 là 1,1m. Vết trượt ma sát giữa nạn nhân với mặt đường là vết trượt thẳng, liền nét theo hướng từ xã Tân Hưng đi Quốc lộ 51. Chiều dài vết trượt là 2,1m. Đầu vết trượt và cuối vết trượt cách lề phải lần lượt là 0,4m và 0,3m.

- Điểm đụng được xác định như sau: cách lề chuẩn là 0,4m; cách xe mô tô 72K4-2417 là 1,8m; cách tâm trục bánh xe sau ngoài cùng bên phải xe ô tô 72C-091.50 là 1,9m; cách điểm mốc là 3,9m; cách đầu vết cày của xe mô tô 72K4-2417 là 2,7m.

Biên bản kiểm tra kỹ thuật và trọng tải xe thể hiện: Hiệu quả phanh chính 46% là chưa đạt đúng tiêu chuẩn quy định tại mục 6.3.2 và mục 6.4.2 của Thông tư số 70/2015/TT-BGTVT ngày 09/11/2015 về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, quy định hiệu quả phanh chính toàn bộ của phương tiện trên phải lớn hơn hoặc bằng 50%. Tổng khối lượng toàn bộ xe và hàng là 19.810kg trong khi tổng trọng lượng cho phép 15.730kg.

Nguyên nhân gây tai nạn là do Phạm Hữu Â điều khiển xe ô tô biển số 72C-091.50 chở đất quá trọng tải, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, thiếu quan sát, khi phát hiện xe ô tô đang chạy liền trước phanh gấp nên Â đánh lái để điều khiển xe sang phía bên phải chiều đi và tông vào đuôi xe mô tô biển số 72K-2417 đang đi sát lề phải do bà Nguyễn Thị B điều khiển vi phạm khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng làm chết 01 người.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Hữu Â đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như mô tả ở trên.

Đối với chiếc xe ô tô biển số 72C-091.50, số khung 70ACGC098587, số máy 33E36M2G00582 do ông Nguyễn Tấn T đứng tên trên giấy đăng ký xe. Ông T đăng ký kinh doanh vận chuyển, tải hàng hóa và thuê Phạm Hữu Â làm tài xế. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bà Rịa đã giao trả chiếc xe trên cho ông T.

Đối với xe mô tô biển số 72K4-2417 qua xác minh do ông Nguyễn Văn C đứng tên chủ sở hữu. Ông C đã bán cho ông Nguyễn Văn C chồng bà Nguyễn Thị B nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Cơ quan CSĐT Công an TP. Bà Rịa đã giao trả xe mô tô trên cho ông C.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 770137010909 đứng tên Phạm Hữu Â do Sở giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 21/8/2015, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Bà Rịa đã chuyển giao Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn khởi kiện ngày 01/11/2017, ông Nguyễn Văn C đại diện cho gia đình bị hại yêu cầu ông T và Â bồi thường tổng số tiền 244.346.000 đồng. Cụ thể bao gồm các khoản:

- Tiền chi phí điều trị: 746.000 đồng

- Tiền chi phí vận chuyển cấp cứu: 3.000.000 đồng

- Tiền chi phí ma chay: 70.600.000 đồng

- Tiền cấp dưỡng cho cha mẹ bà B: 10.000.000 đồng/năm x 3 năm = 30.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần: 1.300.000 đồng x 100 tháng lương cơ bản = 130.000.000 đồng.

- Tiền sửa chữa xe mô tô: 10.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Tấn T chủ xe ô tô biển số 72C-091.50 đã bồi thường số tiền 46.000.000 đồng và Phạm Hữu Â đã bồi thường số tiền 18.000.000 đồng cho gia đình bà Nguyễn Thị B. Tổng cộng là 64.000.000 đồng. Gia đình bị hại tiếp tục yêu cầu ông T và Â bồi thường thêm số tiền 180.346.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 04/QĐ-KSĐT ngày 05/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Phạm Hữu Â về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hữu Â đã thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giữ quyền công tố đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên phạt bị cáo Phạm Hữu Â từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông Nguyễn Tấn T và đại diện gia đình bị hại ông Nguyễn Văn C đã thỏa thuận được về việc bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giao trả 01 giấy phép lái xe cho bị cáo Â.

Bị cáo Phạm Hữu Â nói lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại, bị cáo rất hối hận mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhÂ dÂ thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, biên bản kiểm tra kỹ thuật, kiểm tra trọng tải xe, kết luận giám định pháp y và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 7 giờ 50 ngày 18/7/2017, Phạm Hữu Â điều khiển xe ô tô biển số 72C-091.50 lưu thông trên đường Nguyễn Hữu Cảnh theo hướng từ xã Tân Hưng ra Quốc lộ 51, khi đến đoạn đường thuộc tổ 14 khu phố Hương Sơn, phường Long Hương, thành phố Bà Rịa, do bị cáo điều khiển xe quá tải trọng, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước, không chú ý quan sát nên đã gây ra tai nạn với xe mô tô biển số 72K4-2417 do bà Nguyễn Thị B điều khiển đang lưu thông cùng chiều sát lề phải. Hậu quả bà Nguyễn Thị B tử vong.

Nguyên nhân chính gây ra tai nạn là do bị cáo Â điều khiển xe ô tô không tuÂ thủ quy tắc giao thông đường bộ vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 28 Luật giao thông đường bộ là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hậu quả làm chết 01 người. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Â là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn và trật tự giao thông đường bộ, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác và gây đau thương cho gia đình người bị hại. Bị cáo là người đã trưởng thành, với nghề nghiệp là tài xế bị cáo thường xuyên tham gia giao thông, bị cáo nhận thức rất rõ hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ có thể sẽ gây ra thiệt hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, tài sản của bản thân và những người tham gia giao thông khác và sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm minh. Nhưng vì cẩu thả, thiếu tập trung nên bị cáo đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn. Do vậy, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực đưa người bị hại đi cấp cứu; bị cáo đã cùng với chủ xe đã bồi thường một phần chi phí theo yêu cầu của gia đình người bị hại, tại phiên tòa gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình. Từ đó, cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT công an thành phố Bà Rịa đã giao trả 01 xe ô tô biển số 72C-09150, số khung 70ACGC098587, số máy 33E36M2G00582 cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Tấn T; giao trả 01 xe mô tô biển số 72K4-2417cho đại diện hợp pháp của bà B là ông Nguyễn Văn C là phù hợp với các quy định của pháp luật.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 770137010909 đứng tên Phạm Hữu Â do Sở giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 21/8/2015, xét đây là giấy tờ của cá nhân bị cáo nên cần tuyên giao trả cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người liên quan ông Nguyễn Tấn T là chủ sở hữu xe ô tô biển số 72C-091.50 và đại diện cho gia đình bị hại ông Nguyễn Văn C đã thỏa thuận được với nhau về trách nhiệm dân sự, cụ thể ông T tự nguyện tiếp tục bồi thường cho gia đình của người bị hại số tiền là 150.000.000 đồng, thực hiện việc giao tiền thành 3 đợt:

- Ngày 06/6/2018 thanh toán 50.000.000 đồng,
- Ngày 06/10/2018 thanh toán 50.000.000 đồng,
- Ngày 06/02/2019 thanh toán 50.000.000 đồng.

Xét việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần công nhận.

[6]. Về án phí: Bị cáo Phạm Hữu Â phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Tấn T phải nộp án phí DSST trên số tiền phải bồi thường cho bị hại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Phạm Hữu Â** phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt **Phạm Hữu Â 06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Giao trả cho bị cáo Â 01 giấy phép lái xe hạng C số 770137010909 đứng tên Phạm Hữu Â do Sở giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 21/8/2015.

(Vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 21/BB.THA ngày 05/01/2018).

+ Về trách nhiệm dÂ sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật dân sự, ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Tấn T về việc bồi thường cho các ông bà Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị Ngọc D, Nguyễn Tuấn D, Vương Thị Đ và Nguyễn Huy B tổng số tiền là 150.000.000 đồng.

Thực hiện việc thanh toán số tiền trên cụ thể như sau:
- Ngày 06/6/2018 thanh toán 50.000.000 đồng,
- Ngày 06/10/2018 thanh toán 50.000.000 đồng,
- Ngày 06/02/2019 thanh toán 50.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

+ Về án phí: Bị cáo Phạm Hữu Â phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Tấn T phải nộp 7.500.000 đồng án phí DSST.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dÂ sự thì người được thi hành án dÂ sự, người phải thi hành án dÂ sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dÂ sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dÂ sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/02/2018), bị cáo, đại diện hợp pháp gia đình người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đại diện hợp pháp gia đình người bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT;
- Công an TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT
- Thi hành án dân sự TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT;
- UBND thị trấn Long Điền, H. Long Điền;
- Bị cáo; đại diện gia đình người bị hại; người liên quan.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhÂ dÂ **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Ngọc Anh